

Số: /2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO
(Lấy ý kiến góp ý)

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của
Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đào tạo,
bồi dưỡng công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển
dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 100/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng
dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác
đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn
một số quy định của Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025
của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành
phố Đồng Nai Quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên
chức và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn thành phố Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ... /TTr-SNV ngày ...
tháng ... năm 2026.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi
dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đồng Nai.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm 2026.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định:

a) Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai;

b) Quyết định số 89/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố, UBND thành phố;
- Báo và PTTH Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY CHẾ

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định về quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đồng Nai.
- Những nội dung liên quan không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức).
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 3. Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng

- Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý; vị trí việc làm; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.
- Việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, chế độ đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và được cấp có thẩm quyền cử đi; không cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng từ hai lớp trở lên trong cùng một thời gian học.
- Đề cao ý thức tự học và việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo các Chương trình/Đề án/Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt mà có quy định riêng thì thực hiện theo các quy định tại Chương trình/Đề án/Dự án đó.

6. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả; bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

Chương II

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng

Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Đảng, pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, yêu cầu của chương trình, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định của thành phố.

Điều 5. Đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng an ninh - quốc phòng

Các nội dung về đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng an ninh - quốc phòng được thực hiện theo các quy định của Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy và Hội đồng giáo dục An ninh - quốc phòng thành phố.

Điều 6. Hồ sơ cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Hồ sơ cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước

Thực hiện theo yêu cầu cụ thể của Chương trình đào tạo, khóa bồi dưỡng và các quy định khác có liên quan.

2. Hồ sơ cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài

a) Văn bản của thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi bồi dưỡng ở nước ngoài;

b) Đơn xin đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị (có thể hiện số lần đi nước ngoài trong năm);

c) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị theo quy định;

d) Giấy khám sức khỏe;

đ) Bản sao chứng thực Văn bản mời tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài (gồm bản chính và bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực chữ ký của người dịch);

e) Văn bản chứng minh chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với khóa đào tạo, bồi dưỡng;

g) Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm trước liền kề;

h) Các giấy tờ khác có liên quan.

Điều 7. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo, bồi dưỡng

1. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo, bồi dưỡng bằng nguồn kinh phí tự túc, ngoài giờ hành chính để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm theo quy định và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức tự tham gia đào tạo, bồi dưỡng bằng nguồn kinh phí tự túc nhưng ảnh hưởng đến thời gian làm việc tại cơ quan, đơn vị, địa phương đang công tác và có cam kết đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc được giao thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 8. Quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Quyền lợi

a) Được cơ quan quản lý, sử dụng tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ kinh phí (nếu có) theo quy định.

b) Được tính thời gian đào tạo, bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục.

c) Được hưởng nguyên lương và các chế độ, phụ cấp (nếu có) theo quy định của pháp luật.

d) Được biểu dương, khen thưởng về kết quả xuất sắc trong đào tạo, bồi dưỡng.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài được hưởng quyền lợi theo quy định của pháp luật và quy chế của cơ quan, đơn vị.

e) Cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số ngoài những quyền lợi được hưởng theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản này được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc.

2. Trách nhiệm

a) Thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

b) Thực hiện quy chế đào tạo, bồi dưỡng và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tham gia khóa học.

c) Thực hiện quy định về đền bù chi phí đào tạo (nếu có).

d) Sau khi kết thúc khóa đào tạo, bồi dưỡng và được cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận (nếu có), trong thời hạn 07 ngày làm việc cán bộ, công chức, viên chức phải báo cáo kết quả học tập, gửi bản sao văn bằng, chứng chỉ cho cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng để cập nhật hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và báo cáo cấp có thẩm quyền cử đi học.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Chương III

KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 9. Nguyên tắc sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên hàng năm và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau sắp xếp tổ chức bộ máy cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Căn cứ đối tượng, điều kiện cử đi đào tạo sau đại học theo quy định; căn cứ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được phân bổ và các nguồn kinh phí khác, các cơ quan, đơn vị quyết định việc hỗ trợ học phí, tiền mua giáo trình cho đối tượng được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi đào tạo và theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được sử dụng để chi các hoạt động trực tiếp phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng và công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ quan, đơn vị.

4. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện đấu thầu, đặt hàng dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng sử dụng ngân sách nhà nước thì thực hiện theo quy định của Chính phủ về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Điều 10. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

Việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC, Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND và các quy định khác về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của Trung ương.

Chương IV

QUẢN LÝ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 11. Quản lý nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng

1. Việc quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương thực hiện theo quy định của Đảng và phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Ủy ban nhân dân thành phố quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi toàn thành phố theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, theo dõi công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 12. Thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng

Thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 13. Quy trình tổ chức lớp bồi dưỡng đối với cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức

Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức các lớp bồi dưỡng:

1. Xây dựng dự toán chi tiết kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành Kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng và quyết định các hình thức tổ chức phù hợp, đảm bảo việc tổ chức bồi dưỡng tuân thủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật.
3. Thực hiện đánh giá chất lượng bồi dưỡng.
4. Thanh quyết toán kinh phí các lớp bồi dưỡng được giao chủ trì thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.
5. Hoàn thiện hồ sơ tổ chức lớp bồi dưỡng để lưu trữ theo quy định.

Đối với các lớp theo Chương trình/Đề án của Trung ương và thành phố, nếu có hướng dẫn khác về việc tổ chức thực hiện quy trình mở lớp thì thực hiện theo quy định tại Chương trình/Đề án hoặc kế hoạch triển khai Chương trình/Đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân thành phố giao, đồng thời đôn đốc, theo dõi tiến độ thực hiện các lớp bồi dưỡng Ủy ban nhân dân thành phố giao cho các Sở, ban, ngành chủ trì.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

3. Phối hợp với Sở Ngoại vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài sau khi có ý kiến của Thường trực Thành ủy.

4. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

5. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nội vụ kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của thành phố theo quy định.

6. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn quy định tại Điều 15 Quy chế này đối với các nội dung có liên quan.

Điều 15. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp cho ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện xuất, nhập cảnh và các nội dung khác có liên quan đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, trước khi Sở Nội vụ tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn quy định tại Điều 15 Quy chế này đối với các nội dung có liên quan.

Điều 16. Sở Tài chính

1. Chủ trì phối hợp với cơ quan liên quan tổng hợp dự toán chi ngân sách cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt, phân bổ nguồn kinh phí.

2. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn quy định tại Điều 15 Quy chế này đối với các nội dung có liên quan.

Điều 17. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực theo ngành, lĩnh vực; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo giai đoạn, hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của thành phố đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo vị trí việc làm, chịu trách nhiệm về nội dung tài liệu bồi dưỡng; thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Chủ trì thành lập Hội đồng đền bù kinh phí đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, sử dụng đã được cử đi đào tạo sau đại học (nếu có) theo quy định.

5. Trực tiếp quản lý, thực hiện các chế độ, chính sách, dự toán kinh phí và lập thủ tục thanh quyết toán đối với nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được phân bổ, bố trí hằng năm theo đúng quy định.

6. Sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, đi đào tạo, bồi dưỡng đúng đối tượng, đúng quy hoạch, đúng ngành, lĩnh vực, theo kế hoạch được phê duyệt và bố trí công việc phù hợp với trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Bảo đảm thời gian thực hiện bồi dưỡng tối thiểu đối với công chức là 01 tuần (40 tiết)/năm; viên chức được bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm. Theo dõi, đánh giá kết quả học tập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ hằng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của năm tiếp theo trên cơ sở quy hoạch chung của ngành và địa phương.

2. Thời gian gửi nội dung báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) định kỳ 06 tháng (trước ngày 15 tháng 5), hằng năm (trước ngày 15 tháng 11) và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Thời gian gửi nội dung dự kiến kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của năm kế tiếp về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

4. Trên cơ sở báo cáo, dự kiến kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng định kỳ, đột xuất và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công

chức, viên chức của năm kế tiếp sau khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Nội dung quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Trong trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.